

Số: /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Khánh Hòa năm 2025

Căn cứ kết quả triển khai bộ chỉ số đổi mới sáng tạo (ĐMST) cấp địa phương của tỉnh Khánh Hòa năm 2024, xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1649/SXD-QLHTKT&PTĐT ngày 26/8/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Nâng cao chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Khánh Hòa năm 2025 và các năm tiếp theo (gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Cải thiện và nâng cao Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của tỉnh Khánh Hòa, cụ thể: cải thiện chỉ số 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản, góp phần tăng dần vị trí xếp hạng Chỉ số PII của tỉnh trong năm 2025 nằm trong nhóm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu cả nước.

- Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời triển khai nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Khánh Hòa.

- Tăng cường sự phối hợp, nâng cao tính chủ động trong việc cung cấp thông tin, số liệu và tài liệu minh chứng của các cơ quan, đơn vị để phục vụ tính toán Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản nói riêng và Chỉ số PII của tỉnh nói chung.

2. Mục tiêu

Cải thiện, nâng cao điểm số của Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản cao hơn so với năm 2024, góp phần tăng xếp hạng Chỉ số PII của tỉnh nằm trong nhóm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu cả nước.

3. Yêu cầu

- Gắn nhiệm vụ cải thiện và nâng cao Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Chỉ số PII với việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị; thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ này. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong việc cải thiện và nâng cao chất lượng các chỉ số thành phần cấu thành lên Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng nói riêng và mỗi trụ cột của Chỉ số PII nói chung. Thực hiện các giải pháp phải trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế và mang tính khả thi cao.

- Xác định Chỉ số PII phản ánh hiện trạng mô hình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, qua đó cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn để xác định, lựa chọn các định hướng, giải pháp phù hợp cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. Thực trạng và giải pháp

1. Thực trạng

Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản đạt 57,15 điểm (thấp nhất 41,30 điểm; cao nhất 77,59 điểm), xếp hạng thứ 31/63 cả nước (theo số liệu tại Báo cáo tháng 12 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2024).

2. Giải pháp

Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Chỉ số PII gồm 05 khía cạnh: (i) Hạ tầng khu công nghiệp; (ii) Hạ tầng đường bộ; (iii) Hạ tầng điện năng; (iv) Hạ tầng viễn thông; (v) Các loại hạ tầng khác. Vì vậy, để nâng cao Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản cần:

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh gắn với tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương để đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật đồng bộ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành và đưa vào khai thác các công trình hạ tầng trọng điểm; thực hiện tốt việc giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vào đầu tư.

- Về hạ tầng giao thông đường bộ, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án giao thông quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, tăng cường kết nối với các địa phương lân cận, các trung tâm kinh tế lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Cải thiện chất lượng thoát nước, xử lý nước thải, góp phần hoàn chỉnh mạng lưới hạ tầng thoát nước, chú trọng đầu tư hệ thống xử lý nước thải đạt yêu cầu, được xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường.

- Đẩy mạnh công tác hạ ngầm hạ tầng điện lực, viễn thông trên địa bàn tỉnh theo hướng xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm sử dụng chung (tuy nèn kỹ thuật, hào kỹ thuật); Đầu tư nâng cấp, chỉnh trang đô thị kết hợp với đầu tư xây dựng hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm sử dụng chung.

III. Phân công nhiệm vụ

- Để thực hiện Kế hoạch hiệu quả, UBND tỉnh phân công các sở, ban, ngành, UBND các địa phương thuộc tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Sở Xây dựng

- Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Chỉ số PII.

- Chủ trì chỉ đạo Ban Quản lý Dịch vụ công ích Nha Trang thực hiện công tác quản lý vận hành, bảo trì các hệ thống hạ tầng kỹ thuật như duy trì hệ thống thu gom và xử lý nước thải; điện chiếu sáng công cộng; cây xanh công cộng; nhà máy xử lý nước thải; trạm xử lý nước rỉ rác; bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt v.v... đảm bảo việc vận hành ổn định, hiệu quả.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông có tính liên kết vùng như dự án Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa, Nâng cấp mở rộng đường giao thông từ Quốc lộ 1 đến cảng Hòn Khói (ĐT.651D và đoạn ĐT.652B), Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa, Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh v.v... để tăng cường kết nối với các địa phương lân cận, các khu công nghiệp và trung tâm kinh tế lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với Ban Quản lý Dịch vụ công ích Nha Trang, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và các đơn vị liên quan có kế hoạch đầu tư, nâng cấp hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng lộ trình ngầm hóa các đường dây điện lực, cáp viễn thông trên địa bàn.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và có lộ trình thực hiện công tác hạ ngầm hệ thống hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh; Có phương án cải tạo, sắp xếp các đường dây, cáp đi nổi trên cột điện lực, viễn thông trên địa bàn tỉnh tại các khu vực không đủ mặt bằng hạ ngầm hoặc chưa tổ chức hạ ngầm đảm bảo phù hợp với thực tế quản lý và quy định hiện hành.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì phối hợp với Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Công ty Điện lực Khánh Hòa và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và lộ trình triển khai hạ ngầm hạ tầng điện đối với tuyến đường dây nằm trong khu đô thị và nghiên cứu, đầu tư hạ tầng điện hạ thế (trụ, đường dây) đối với khu vực dân cư tại các xã miền núi, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh; Lập phương án cải tạo, di dời, thay thế đối

với các vị trí hạ tầng điện (cột sắt, cột BTLT, đường dây) đã khai thác lâu năm, có dấu hiệu hư hỏng, không đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Tuyến đường Ven biển từ xã Vạn Lương huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa, Nâng cấp mở rộng đường giao thông từ Quốc lộ 1 đến cảng Hòn Khói (ĐT.651D và đoạn ĐT.652B) và các dự án khác trong địa bàn quản lý để tạo động lực phát triển kinh tế - chính trị - xã hội cho các xã ven biển phía Bắc Khánh Hòa.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng ngành công nghiệp Internet vạn vật (IoT) và một số khu công nghiệp chuyên biệt phát triển IoT; Chuyển đổi số các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng tăng cường ứng dụng Internet vạn vật (IoT) để trở thành khu công nghiệp, cụm công nghiệp thông minh;

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp viễn thông phủ sóng mạng di động băng thông rộng 5G trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời đề xuất với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào sản xuất kinh doanh trong các khu công nghiệp.

5. Sở Tài chính

- Tham mưu bố trí đầu tư công hàng năm cho các dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kỹ thuật ngầm sử dụng chung (tuy nen kỹ thuật, hào kỹ thuật), công trình cầu, đường bộ; khoa học và công nghệ thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

6. Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Có kế hoạch đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng cấp nước sạch như trạm xử lý nước cấp, các đường ống cấp nước sạch, đảm bảo đạt tiêu chuẩn. Lập phương án thay thế, nâng cấp đối với các vị trí hạ tầng cấp nước sạch (đường ống, trạm bơm) đã khai thác lâu năm, nhất là đối với các đường ống cấp nước đi ngầm dưới vỉa hè các tuyến đường có dấu hiệu rò rỉ, thất thoát, không đảm bảo an toàn, ổn định trong quá trình khai thác.

- Có kế hoạch xây dựng, triển khai phần mềm quản lý nước sạch cho người dùng, tích hợp tiện ích thông báo, thanh toán tiền nước và các tiện ích khác.

7. UBND các xã, phường, đặc khu

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan khác trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Chỉ số PII.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn theo quy định. Chú trọng công tác duy tu, bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông, chiếu sáng, thoát nước trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện và khắc phục các hư hỏng phát sinh. Xây dựng kế hoạch và khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn được giao quản lý.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành của tỉnh và Chủ tịch UBND các địa phương thuộc tỉnh căn cứ nội dung Kế hoạch để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ nâng cao các chỉ số thành phần theo nhiệm vụ được phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

2. Giao Sở Xây dựng làm đầu mối theo dõi và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc cải thiện, nâng cao Chỉ số thành phần 3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản thuộc Chỉ số PII về UBND tỉnh trước ngày 15/12/2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương kịp thời gửi văn bản về Sở Xây dựng để phối hợp triển khai, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết, xử lý./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
 - Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
 - Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành;
 - UBND các xã phường, đặc khu;
 - BQL Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh;
 - Cty CP cấp nước Khánh Hòa;
 - Cty CP cấp nước Ninh Thuận;
 - VPUB: LĐ, XDND;
 - Lưu: VT.
- (NTL-XDND)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên